

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VINH  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 318/2022/HSST  
Ngày: 26 - 10 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Nga

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Đình Cát  
2. Bà Dương Thị Thuý Vinh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị Minh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh - tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện VKSND thành phố Vinh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Bích Yến - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 26 tháng 10 năm 2022; tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 299/2022/HSST ngày 26 tháng 9 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 422/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Chu Thị B; Sinh ngày: 04 tháng 12 năm 1984 tại huyện D, tỉnh N; Nơi cư trú: Xóm T, xã DH, huyện D, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Chu Minh Đ, Sinh năm: 1962 và bà: Nguyễn Thị D (Chết); Có chồng: Lại Thế D, sinh năm: 1977 và có 04 con: lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/7/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Cao Văn H; Sinh ngày: 07 tháng 6 năm 1993 tại huyện D, tỉnh N; Nơi cư trú: Xóm X, xã DH, huyện D, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cao Thanh H, Sinh năm: 1966 và bà: Bùi Thị H, sinh năm: 1974; Có vợ: Võ Thị G, sinh năm: 1993 (đã ly hôn) và có 01 con: sinh năm 2015; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 18/10/2021, bị Công an xã DB, huyện D, tỉnh N xử

phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 30 ngày 18/10/2021, nộp tiền phạt ngày 01/11/2021; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/6/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Văn N; Sinh ngày: 02 tháng 8 năm 1991 tại huyện D, tỉnh N; Nơi cư trú: Xóm H, xã DH, huyện D, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H, Sinh năm: 1960 và bà: Vũ Thị L, sinh năm: 1962; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Hồng D; Sinh ngày: 17 tháng 7 năm 1994 tại huyện D, tỉnh N; Nơi cư trú: Xóm H, xã DH, huyện D, tỉnh NA; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H, Sinh năm: 1965 và bà: Nguyễn Thị L, sinh năm: 1965; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Văn H; Sinh năm: 1965; Địa chỉ: Xóm H, xã DH, huyện D, tỉnh N. Có mặt tại phiên tòa.

2. Ông Lê Nam N; Sinh năm: 1968; Địa chỉ: Khối 22, phường H, thành phố V, tỉnh NA. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người tham gia tố tụng khác: Người làm chứng:* Chị Hồ Thị S; Sinh năm: 1975; Địa chỉ: Xã NC, huyện ND, tỉnh N. Vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 19/6/2022, Cao Văn H đi qua khu vực cánh đồng xã DP, huyện D, tỉnh N thì gặp Nguyễn Văn N và Nguyễn Hồng D. Tại đây, H nhờ N mua hộ 300.000 đồng ma túy hồng phiến để sử dụng, thì N nói H chuyển tiền vào tài khoản cho D vì D đang cần tiền nạp thẻ Game rồi tỳ nữa D đi lấy ma túy cho. H hỏi D thì D đồng ý, nên H đã chuyển từ tài khoản số 101003605824 của H mở tại ngân hàng Vietinbank đến tài khoản số 6006205311556 của Nguyễn Hồng D mở tại ngân hàng Agribank số tiền 300.000 đồng. Sau đó H về đi ăn liên hoan, còn N và D ra quán nước ở xã D ngồi chơi Game. Khoảng 18 giờ cùng ngày, H nhận

được điện thoại của Công ty phải quay vào Vinh để đi làm nên về nhà chuẩn bị đồ đạc rồi gọi điện hỏi D để lấy ma túy. Lúc này, D chưa mua được ma túy cho H nên nói với H là đã nạp thẻ chơi Game không đủ tiền mua ma túy nữa thì N nói H chuyển thêm 200.000 đồng nữa cho D để lấy cho đủ 500.000 đồng (tức là mua 500.000 đồng ma túy hồng phiến). H đồng ý và chuyển tiếp vào tài khoản cho D 200.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, D gọi điện cho Chu Thị B hỏi mua 500.000 đồng ma túy hồng phiến. B đồng ý bán và hẹn D đến trước cổng nhà bố đẻ của B ở xóm HT, xã DH, huyện D, tỉnh N để giao dịch. Thống nhất xong, D chuyển vào tài khoản 0399754787 của B mở tại ngân hàng cổ phần Quân đội (MB bank) 400.000 đồng, sau đó D đưa cho N 110.000 đồng tiền mặt rồi cả D và N cùng đi đến chỗ hẹn. Khi đến D đứng ngoài đường đợi, còn N đi lại gặp B và đưa cho B 110.000 đồng. B cầm tiền, đưa lại cho N 02 (hai) gói ma túy được quấn ngoài bằng bao ny lông màu đen. N cầm 02 gói ma túy quay lại đưa cho D cầm, rồi gọi điện cho H thì H nói đưa ma túy đến khu vực nhà máy nước xã DH, huyện D, tỉnh N cho H. N chở D đến chỗ H hẹn. Lúc này, H đang ngồi ở ghế lái của xe ô tô nhãn hiệu Toyota Hilux màu cam, BKS 37C-37969 (xe của vợ chồng anh Lê Nam N, chị Trần Thị Quỳnh N). N dựng xe máy cạnh xe ô tô của H rồi cùng D lên ghế sau xe ô tô của H. Khi lên xe, D lấy 02 (hai) gói ma túy vừa mua được của B bỏ lên cốp đựng đồ giữa hai ghế phía trước, sau đó bóc 01 gói và lấy ra 02 viên ma túy hồng phiến để định cùng nhau sử dụng, nhưng H nói có việc gấp phải vào Vinh đi làm, nên nói N và D cầm gói vừa bóc dở đi mà sử dụng, còn H cất gói còn lại vào túi quần. D cầm gói ma túy đã bóc cùng N xuống khỏi xe ô tô của H, sau đó D và N chia nhau số ma túy này và đã sử dụng hết. Còn Cao Văn H lái xe vào V làm việc. Đến khoảng 09 giờ sáng ngày 20/6/2022, H thuê phòng 606 khách sạn T ở khối Y, phường H, thành phố V để sử dụng ma túy. Tại đây, H lấy gói ma túy cất giấu, lấy ra 01 viên sử dụng, còn lại 03 viên H bỏ vào một túi ny lông màu trắng và cất giấu dưới nệm phòng 606, thì bị tổ công tác Công an phường H, thành phố V vào kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh, Cao Văn H khai nhận toàn bộ nội dung sự việc.

Quá trình điều tra, ngày 15/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh triệu tập Nguyễn Văn N và Nguyễn Hồng D vào làm việc. D và N xin đầu thú khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của Cao Văn H.

Ngày 21/7/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh ra lệnh khám xét khẩn cấp và Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Chu Thị B. Quá trình khám xét thu giữ của B 01 (một) gói bọc túi ni lông màu đen bên

trong là lớp giấy màu trắng có in hình chữ A, trong có 02 (hai) túi ni lông màu tím than đều chứa nhiều viên nén hình tròn màu hồng; 01 điện thoại Samsung Galaxy M32 màu xanh chứa sim 0347.150425 và 0399.754784. B khai nhận số viên nén này là ma túy B mua của một nam thanh niên không quen biết ở khu vực cầu Lồi thuộc xã DH, huyện D, tỉnh NA vào ngày 19/7/2022, nhằm mục đích bán để hưởng lợi. Quá trình điều tra Chu Thị B cũng thừa nhận đã bán cho N và D 500.000 đồng loại ma túy này vào chiều ngày 19/6/2022.

Tại Kết luận giám định số 930/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 26/6/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của Cao Văn H gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén hình tròn màu hồng (03 viên) thu giữ của Cao Văn H có tổng khối lượng là 0,325 g (không phẩy ba trăm hai mươi lăm gam).

Tại Kết luận giám định số 1031/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 25/7/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: 02 (hai) mẫu các viên nén hình tròn màu hồng (được ký hiệu lần lượt là M1 và M2) thu giữ của Chu Thị B gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Các viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của Chu Thị B có tổng khối lượng là 25,44 g (hai mươi lăm phẩy bốn mươi bốn gam).

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ: ma túy, 01 điện thoại Samsung Galaxy A22 màu đen thu của Cao Văn H; 01 điện thoại Samsung Galaxy M32 màu xanh thu giữ của Chu Thị B.

Tại Bản cáo trạng số 312/CT-VKS-TPV ngày 23/9/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đã truy tố: Chu Thị B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Cao Văn H, Nguyễn Văn N và Nguyễn Hồng D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như tại Bản cáo trạng số 312/CT-VKS-TPV ngày 23/9/2022 và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm i Khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Chu Thị B từ 12 đến 13 năm tù.

- Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Cao Văn H từ 15 đến 18 tháng tù.

- Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn N và Nguyễn Hồng D mỗi bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015, Điều 47 BLHS 2015: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi giám định thu giữ tại Cao Văn H là 0,225 gam Methamphetamine, thu giữ tại Chu Thị B là 23,44 gam Methamphetamine. Tịch thu hóa giá sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Samsung Galaxy A22 màu đen thu giữ của Cao Văn H; 01 điện thoại Samsung Galaxy M32 màu xanh thu giữ của Chu Thị B.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Và tại phiên tòa, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết, không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn H, anh Lê Nam N, người làm chứng chị Hồ Thị S (BL 222 - 226); Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám xét; các Kết luận giám định, vật chứng đã được thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án.

Vì vậy, có đầy đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 18 giờ ngày 19/6/2022, Cao Văn H chuyển vào tài khoản của Nguyễn Hồng D 500.000 đồng nhờ mua hộ ma túy hồng phiến để sử dụng nên Nguyễn Hồng D và Nguyễn Văn N đã đến nhà Chu Thị B để mua được 02 (hai) gói ma túy. Sau khi mua được ma túy, D và N đưa đến cho H thì H nói D và N cầm 01 gói sử dụng còn H cầm 01 gói vào thuê phòng 606 khách sạn T ở khối Y, phường H, thành phố V để sử dụng thì bị bắt quả tang, thu giữ 0,325 gam ma túy (Methamphetamine). Ngày 21/7/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh khám xét khẩn cấp đối với Chu Thị B, thu giữ 25,440 gam ma túy (Methamphetamine) do B cất giấu nhằm mục đích bán hưởng lợi. Như vậy, hành vi cùng nhau mua trái phép 0,325 gam ma túy (Methamphetamine) cất giấu để sử dụng của Cao Văn H, Nguyễn Hồng D và Nguyễn Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết. Hành vi bán trái phép 0,325 gam ma túy cho Nguyễn Hồng D, Nguyễn Văn N và cất giấu trái phép 25,440 gam ma túy (Methamphetamine) nhằm mục đích bán hưởng lợi của Chu Thị B đã đủ yếu tố cấu thành “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i Khoản 2 Điều 251 BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng mức.

[2.2]. Đây là vụ án thuộc loại rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất gây nghiện, gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Đặc biệt, trong giai đoạn hiện nay, tệ nạn sử dụng các loại ma túy tổng hợp đang có chiều hướng gia tăng, là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác trong xã hội như trộm, cướp, cố ý gây thương tích... nên Đảng và nhà nước đang kiên quyết đấu tranh nhằm đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi cộng đồng xã hội. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mới đủ để giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung.

[2.3]. Xét vai trò, nhân thân của các bị cáo trong vụ án Hội đồng thấy rằng:

Bị cáo Chu Thị B đang ở trong độ tuổi lao động nhưng không chịu làm ăn chân chính mà do hám lợi bất chính nên đã thực hiện hành vi phạm tội tại khu vực công cộng, tập trung đông người với số lượng ma túy là tương đối lớn nên cần phải xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; trong gia đình bị cáo có bố chồng là thương binh hạng 4/4, có công trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên cần áp dụng điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ phần nào hình phạt đối với bị cáo.

Đối với Cao Văn H, Nguyễn Hồng D và Nguyễn Văn N cùng nhau tàng trữ ma túy thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn chứ không phải là phạm tội có tổ chức nhưng hành vi của các bị cáo đã gây dư luận xấu trong nhân dân nên cũng cần phải xét xử nghiêm. Trong đó, Cao Văn H đã đề xướng việc phạm tội, bản thân bị cáo lại có nhân thân xấu, năm 2021, đã bị Công an xã DB xử phạt vi phạm hành chính cũng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng không chịu lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục dấn thân vào con đường phạm tội nên phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn các đồng phạm khác. Còn Nguyễn Hồng D và Nguyễn Văn N là những đối tượng đã cùng nhau tích cực thực hiện hành vi mua ma túy về cùng sử dụng nên hai bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự ngang nhau. Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; bản thân Cao Văn H được tặng thưởng danh hiệu “Chiến sĩ tiên tiến” trong thời gian tham gia quân đội; trong gia đình bị cáo H lại có ông nội là Cao Xuân T được tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang do có thành tích trong thời gian công tác tại lực lượng Công an nhân dân; trong gia đình bị cáo D có ông nội Nguyễn Văn S được tặng thưởng nhiều Huân huy chương do có công trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, ông ngoại bị cáo là liệt sỹ; bản thân bị cáo D và N sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện đã ra đầu thú nên cần áp dụng điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cũng đủ để giáo dục, cải tạo và thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Đáng lẽ đối với các bị cáo cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền mới đủ nghiêm nhưng xét thấy các bị cáo hiện nay đều không có công ăn việc làm ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình gặp nhiều khó khăn nên miễn cho các bị cáo.

[2.4]. Trong vụ án này, theo lời khai của Chu Thị B thì có người đàn ông đã bán ma túy cho B vào ngày 19/6/2022 tại khu vực cầu Lồi thuộc xã DH, huyện D, tỉnh NA nhưng do B không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Vì vậy, khi nào xác minh, làm rõ sẽ xử lý sau.

[2.5]. Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy thu giữ tại Cao Văn H, sau khi lấy đi giám định còn lại là 0,225g Methamphetamine và số ma túy thu giữ tại Chu Thị B, sau khi lấy đi giám định còn lại là 23,44 g Methamphetamine đều là đối tượng phạm tội cầm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, Điều 47 Bộ luật Hình sự. Còn 01 (một) máy điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A22 màu đen thu giữ của Cao Văn H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M32 màu xanh thu giữ của Chu Thị B là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên cần

căn cứ vào quy định tại Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự để tịch thu hóa giá sung vào ngân sách nhà nước. Riêng đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Hilux màu cam, BKS 37C-37969 mà Cao Văn H sử dụng là của vợ chồng anh Lê Nam N, chị Trần Thị Quỳnh N, sau khi sử dụng xong, H đã trả lại cho anh N; anh N không biết, không liên quan đến việc Cao Văn H phạm tội. Sau khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh tiến hành kiểm tra, trích xuất dữ liệu Camera đã bàn giao lại cho anh N quản lý, sử dụng là phù hợp nên Hội đồng xét xử miễn xét. Còn chiếc xe máy do Nguyễn Văn N và Nguyễn Hồng D sử dụng để đi mua ma túy vào ngày 19/6/2022 thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Văn H (bố đẻ của Nguyễn Hồng D), hiện nay ông H đã bán lại chiếc xe trên cho một người không quen biết, không có giấy tờ xe, Cơ quan điều tra không tiến hành thu giữ được phương tiện xe máy nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: - Bị cáo Chu Thị B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.  
- Các bị cáo Cao Văn H, Nguyễn Văn N và Nguyễn Hồng D đều phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng Điểm i Khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt: bị cáo Chu Thị B 12 (*Mười hai*) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 21 tháng 7 năm 2022).

3. Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt: bị cáo Cao Văn H 18 (*Mười tám*) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 20 tháng 6 năm 2022).

4. Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn N 15 (*Mười lăm*) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 15 tháng 7 năm 2022).

5. Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt: bị cáo Nguyễn Hồng D 15 (*Mười lăm*) tháng tù.



Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 15 tháng 7 năm 2022).

6. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì thư niêm phong, trong có chứa 0,225 gam Methamphetamine thu giữ tại Cao Văn H (một mặt của phong bì có ghi “Vật chứng vụ Cao Văn H”); Một phong bì thư niêm phong, trong có chứa 23,44 gam Methamphetamine thu giữ tại Chu Thị B (một mặt của phong bì có ghi “Vật chứng vụ Chu Thị B – Mua bán trái phép chất ma túy ngày 21/7/2022 tại DH, huyện D, tỉnh N”).

- Tịch thu hóa giá sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) máy điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A22 màu đen thu giữ của Cao Văn H và 01 (một) máy điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M32 màu xanh thu giữ của Chu Thị B.

(Số vật chứng này hiện có tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vinh theo Phiếu nhập kho số NK2023/11 ngày 10/10/2022).

7. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Chu Thị B, Cao Văn H, Nguyễn Hồng D và Nguyễn Văn N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

8. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- VKSND thành phố Vinh;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an thành phố Vinh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thành phố Vinh;
- Sở Tư pháp Tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Diễn Hồng, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thanh Nga**



